

Số: 451 /TB-STNMT

Khánh Hòa, ngày 19 tháng 12 năm 2017

THÔNG BÁO

Kết quả quan trắc môi trường tỉnh Khánh Hòa – Tháng 11/2017

Dựa trên số liệu thu được từ các trạm quan trắc môi trường, Sở Tài nguyên và Môi trường thông báo chất lượng môi trường tỉnh Khánh Hòa tháng 11/2017 như sau:

1. Chất lượng môi trường không khí xung quanh và tiếng ồn

1.1. Tại trạm quan trắc không khí tự động Đồng Đế

Chất lượng không khí tại trạm được đánh giá theo chỉ số chất lượng không khí (AQI) như sau:

Bảng 1. Phân loại chất lượng không khí AQI và mức độ ảnh hưởng đến sức khỏe

Chất lượng không khí	Ảnh hưởng sức khỏe
Tốt	Không ảnh hưởng đến sức khỏe
Trung bình	Nhóm nhạy cảm nên hạn chế thời gian ở bên ngoài
Kém	Nhóm nhạy cảm cần hạn chế thời gian ở bên ngoài
Xấu	Nhóm nhạy cảm tránh ra ngoài. Những người khác hạn chế ở bên ngoài
Nguy hại	Mọi người nên ở trong nhà

- *Phân loại chất lượng không khí theo giờ:*

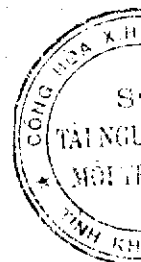
- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 712 giờ (tỷ lệ 96%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 32 giờ (tỷ lệ 4%).
- Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

- *Phân loại chất lượng không khí theo ngày:*

- Chất lượng không khí đạt loại tốt: 20/26 ngày (tỷ lệ 77%).
- Chất lượng không khí đạt loại trung bình: 6/26 ngày (tỷ lệ 23%).
- Chất lượng không khí đạt loại kém, xấu hoặc nguy hại: không có.

1.2. Tại trạm quan trắc không khí tự động 14 Hoàng Hoa Thám

Chất lượng môi trường không khí xung quanh tại khu vực trạm 14 Hoàng Hoa Thám tương đối tốt, các giá trị quan trắc (PM_{2,5}, PM₁₀, SO₂, CO) đều đạt quy chuẩn QCVN 05:2013/BTNMT.



1.3. Tại các trạm quan trắc không khí định kỳ

Kết quả quan trắc tại 15 vị trí (TT Vạn Giã, Khu TĐC Ninh Thủy, Ngã ba Ninh Hòa, CCN Đắc Lộc, Ngã ba Bình Tân, CCN Diên Phú, Ngã ba Cây Dầu Đồi, Thành cổ Diên Khánh, KCN Suối Dầu, Bãi Dài, TT Cam Đức, Sân bay Cam Ranh, TP Cam Ranh, TT Khánh Vĩnh, TT Tô Hạp) như sau:

- Tiếng ồn: 2/15 trạm quan trắc có mức ồn tiếp tục vượt quy chuẩn QCVN 26:2010/BTNMT gồm Ngã ba Cây Dầu Đồi và Thành phố Cam Ranh.

- Bụi tổng (TSP), SO₂, NO₂, CO, O₃: đạt quy chuẩn tại tất cả các trạm quan trắc.

2. Chất lượng môi trường nước mặt (sông, suối, hồ chứa nước)

2.1. Đánh giá các thông số môi trường:

Kết quả quan trắc môi trường nước mặt tại 19 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 08-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, clorua, photphat, nitrit, nitrat, amoni, Fe, kim loại nặng (Cr, Zn, Pb, Cd, As), dầu mỡ, coliform đều đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm, ngoại trừ các thông số không đạt quy chuẩn tại các trạm sau đây:

- Hồ Hoa Sơn : nitrit.

- Đồng Trăng, Thanh Minh, Võ Cảnh : chất rắn lơ lửng.

- Cống Diên Toàn: oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, BOD₅, COD, photphat.

- Mương Nhà máy Dệt Nha Trang: oxy hòa tan, photphat, nitrit, amoni.

- Cống số 4 – KCN Suối Dầu: oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, photphat, amoni.

2.2. Đánh giá chất lượng nước mặt theo chỉ số WQI

Chất lượng nước mặt được đánh giá, phân loại theo chỉ số chất lượng nước WQI (đối với các thông số: nhiệt độ, pH, độ đục, TSS, DO, BOD₅, COD, amoni, photphat, coliform), gồm có 5 mức như sau:

1 - Sử dụng tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt

2 - Sử dụng cho mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần các biện pháp xử lý phù hợp

3 - Sử dụng cho mục đích tưới tiêu và các mục đích tương đương khác

4 - Sử dụng cho giao thông thủy và các mục đích tương đương khác

5 - Nước ô nhiễm nặng, cần các biện pháp xử lý trong tương lai

Chất lượng các nguồn nước mặt trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa trong tháng 11/2017 được phân loại như sau:

- Đạt mức 1, gồm có: Hồ Hoa Sơn, Hồ Đá Bàn, Hồ Tiên Du, Hồ Cam Ranh, Hồ Tà Rục, Hồ Suối Hành, Hồ Suối Dầu, Cầu Sắt Nha Trang, Sông Suối Dầu, Sông Tô Hạp.

- Đạt mức 2: Đồng Trăng, Thanh Minh, Nhà máy nước Võ Cảnh, Cầu Dục Mỹ, Đập Bảy Xã, Cầu Dinh Ninh Hòa.

- Đạt mức 3, gồm có: Cống Diên Toàn, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang.

- Đạt mức 4: không có.

- Đạt mức 5: Cống số 4 – KCN Suối Dầu.

So với tháng 10/2017: các hồ chứa nước vẫn duy trì tốt cho mục đích cấp nước sinh hoạt. Chất lượng nước tại sông Cái Nha Trang và sông Dinh Ninh Hòa suy giảm, chỉ đạt mục đích cấp nước sinh hoạt nhưng cần có biện pháp xử lý (riêng Cầu Sắt Nha Trang được cải thiện- đạt mức 1). Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải như: Cống Diên Toàn suy giảm, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang ít biến động, Cống số 4 – KCN Suối Dầu tiếp tục bị ô nhiễm.

So với cùng kỳ năm 2016: chất lượng nước tại phần lớn các hồ ít biến động và duy trì tốt mục đích cấp nước sinh hoạt. Sông Dinh Ninh Hòa và sông Cái Nha Trang suy giảm, ngoại trừ Thanh Minh được cải thiện. Tại các kênh mương tiếp nhận nước thải: Cống Diên Toàn và Cống Số 4 – KCN Suối Dầu suy giảm, Mương Nhà máy Dệt Nha Trang tiếp tục bị ô nhiễm.

3. Chất lượng môi trường nước dưới đất

Kết quả quan trắc môi trường nước dưới đất tại 13 trạm được so sánh với quy chuẩn QCVN 09-MT:2015/BTNMT cho thấy như sau:

Các thông số quan trắc: pH, độ cứng, COD, nitrit, nitrat, clorua, florua, amoni, sulfat, Fe, kim loại nặng (Cr^{6+} , Zn, Mn, Pb, Cd, As, Hg, Cu), xyanua đạt quy chuẩn tại phần lớn các trạm. Các trạm có các thông số sau đây không đạt quy chuẩn:

- Khu vực Tuần Lễ (xã Vạn Thọ) : coliform.
- Khu vực Dốc Ké (xã Vạn Thắng) : clorua, florua, coliform.
- Khu vực Dốc Lết (xã Ninh Diêm) : coliform.
- KCN Ninh Thủy (xã Ninh Thủy) : coliform, E.coli.
- Khu vực thôn Ninh Ích (xã Ninh An): clorua, Mn, Pb, coliform.
- Khu vực Lương Hòa (Nha Trang) : Pb, coliform.
- Khu vực Bình Tân (Nha Trang) : Mn, coliform, E.coli.
- Khu vực Lộc Thọ (Nha Trang) : coliform, E.coli.
- CCN Diên Phú (Diên Khánh) : độ cứng, clorua, Fe, Mn.
- Khu vực Phước Tuy (Diên Khánh) : Fe, coliform.
- Khu vực Cam Hải Đông (Cam Lâm) : độ cứng, Fe, coliform, E.coli.
- KCN Suối Dầu (Cam Lâm) : florua, coliform.
- Khu vực Cam Hiệp Nam (Cam Lâm): clorua, florua, coliform.

Nhìn chung, các trạm nước dưới đất đều bị nhiễm bản vi sinh trừ CCN Diên Phú. Trong đó, Tuần Lễ và Dốc Ké là 2 trạm có chất lượng nước tốt hơn với ít thông số vượt quy chuẩn.



4. Chất lượng môi trường nước biển ven bờ

Chất lượng môi trường nước biển ven bờ được quan trắc tại 15 trạm với 3 vùng như sau:

- Vùng nuôi trồng thủy sản: Đỉnh Đầm Nha Phu (phường Ninh Hà), Ngọc Diêm và Hòn Lao (xã Ninh Ích), Đỉnh đầm Thủy Triều (xã Cam Hải Đông), Cầu Long Hồ (phường Cam Nghĩa).
- Vùng bãi tắm: Đại Lãnh (xã Đại Lãnh), Bãi Dương và Quảng Trường 2/4 (TP Nha Trang), Bãi Dài (xã Cam Hải Đông).
- Vùng khác: Cảng Hòn Khôi (xã Ninh Hải), Nhà máy Xi măng Vân Phong (phường Ninh Thủy), Đông hòn Mỹ Giang (xã Ninh Phước), Cảng Cầu Đá và Cửa Sông Tắc (phường Vĩnh Nguyên – Nha Trang), Cảng Cam Ranh (TP Cam Ranh).

So sánh với quy chuẩn QCVN 10-MT:2015/BTNMT, hầu hết các thông số như: pH, oxy hòa tan, chất rắn lơ lửng, amoni, kim loại nặng (Zn, Cu, Pb, Cd, As), dầu mỡ và coliform tại các trạm quan trắc đều đạt quy chuẩn, ngoại trừ các thông số sau đây không đạt quy chuẩn tại một số trạm: chất rắn lơ lửng tại Ngọc Diêm (vùng nuôi trồng thủy sản); coliform tại Bãi Dài (vùng bãi tắm), Đỉnh Đầm Thủy Triều (vùng nuôi trồng thủy sản), Nhà máy xi măng Vân Phong, Đông Hòn Mỹ Giang và Cửa Sông Tắc (vùng khác).

So với tháng 10/2017: chất rắn lơ lửng giảm tại phần lớn các trạm trừ Đỉnh Đầm Nha Phu, Ngọc Diêm và Cảng Cam Ranh; mức nhiễm bẩn coliform tăng cao tại Bãi Dài nhưng giảm mạnh tại Cầu Long Hồ.

So với cùng kỳ năm 2016: chất rắn lơ lửng tăng mạnh tại Ngọc Diêm; giá trị coliform tăng tại phần lớn các trạm, ngoại trừ Đỉnh Đầm Nha Phu, Quảng Trường 2/4 và Cảng Cam Ranh./.

Nơi nhận:

- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Các Sở: YT, VHHT, DL, GTVT, XD, CT, KH&CN, TT&TT, KH&ĐT, NN&PTNT, LĐTĐ, TC;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng TN&MT các huyện, thị xã, thành phố;
- Phòng Cảnh sát PCTP về MT;
- Các BQL: KKT Vân Phong, Vịnh NT, KDL Bắc bán đảo CR;
- Chi cục BVMT, Trung tâm CNTT; Phòng Nước – KTTV, CC Biển & Hải đảo.
- Đài PTTH, Báo KH;
- Lưu: VT, TTQT, A Văn.

GIÁM ĐỐC 


Võ Tấn Thái